

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ VIỄN THÔNG HOÀNG MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ CÔNG NGHỆ VÀ VIỄN THÔNG HOÀNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG MINH TELECOMMUNICATION AND TECHNOLOGY INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108217720

3. Ngày thành lập: 05/04/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

P1001 Tầng 10, Tòa nhà CIT, Số 6 Ngõ 15, Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

2.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình Quản lý dự án đầu tư xây dựng; quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với dự án đầu tư xây dựng, Quản lý chất lượng xây dựng công trình; Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Thiết kế quy hoạch xây dựng Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế an toàn phòng chống cháy nổ công trình Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ. Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Tư vấn Quản lý dự án xây dựng; Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Kiểm định xây dựng Lập quy hoạch xây dựng; Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; Khảo sát xây dựng; Lập thiết kế, dự toán; thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; Giám sát thi công xây dựng; Thi công xây dựng công trình;	7110
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Quảng cáo	7310
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543

6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ - Hoạt động liên quan tới vận tải hành khách, động vật hoặc hàng hóa bằng đường bộ - Hoạt động của các bến, bãi ô tô, điểm bốc xếp hàng hóa - Hoạt động quản lý đường bộ, cầu, đường hầm, bãi đỗ xe ô tô hoặc gara ô tô, bãi đỗ xe đạp, xe máy; - Lai dắt, cứu hộ đường bộ	5221
7.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
8.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
9.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
10.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
11.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng;	4329
12.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
13.	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy	4542
14.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
15.	Cổng thông tin (trừ các loại thông tin Nhà nước cấm và hoạt động báo chí);	6312
16.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại - Dịch vụ công nghệ thông tin: + Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin + Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật + Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử + Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin + Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu + Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin; Dịch vụ ứng dụng viễn thông - Kinh doanh hàng hóa viễn thông: Hàng hóa viễn thông là phần mềm và vật tư, thiết bị viễn thông - Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng - Cung cấp dịch vụ đăng ký, duy	6329
17.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về công nghệ Dịch vụ chuyển giao công nghệ	7490
18.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.	8299
19.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

20.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
21.	Bốc xếp hàng hóa	5224
22.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: cho thuê, dịch vụ xử lý dữ liệu và các hoạt động có liên quan như: hoạt động cho thuê riêng như cho thuê trang Web, dịch vụ truyền suốt hoặc cho thuê ứng dụng, cung cấp các dịch vụ ứng dụng thiết bị mainframe phân thời cho khách hàng. Hoạt động xử lý dữ liệu bao gồm xử lý hoàn chỉnh và báo cáo các kết quả đầu ra cụ thể từ các dữ liệu do khách hàng cung cấp hoặc nhập tin và xử lý dữ liệu tự động. Cung cấp dịch vụ cho thuê máy chủ, cho thuê chỗ đặt máy chủ	6311
23.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
24.	Sản xuất hàng may sẵn (trừ trang phục)	1322
25.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
26.	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)	2817
27.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
28.	Phá dỡ	4311
29.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4530
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
31.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
32.	Hoạt động viễn thông có dây (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông);	6110
33.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: - Hoạt động viết, sửa, thử nghiệm và trợ giúp các phần mềm theo yêu cầu sử dụng riêng biệt của từng khách hàng. - Lập trình các phần mềm nhúng	6201(Chính)
34.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
35.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, kinh doanh lữ hành quốc tế	7912
36.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
37.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
38.	Bán buôn thực phẩm	4632
39.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
40.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511

41.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Kinh doanh vận tải hành khách bằng ô tô theo hợp đồng Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	4932
42.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập Internet Đại lý dịch vụ viễn thông Cung cấp dịch vụ giá trị gia tăng trên mạng viễn thông; Kinh doanh dịch vụ mạng xã hội (trừ hoạt động báo chí); Kinh doanh dịch vụ thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp Kinh doanh trò chơi trên mạng; Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin, dịch vụ công nghệ thông tin trên mạng viễn thông di động, mạng Internet; Kinh doanh sản phẩm và dịch vụ an toàn thông tin mạng;	6190
43.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính Chi tiết: Hoạt động lập và thiết kế các hệ thống máy tính tích hợp các phần cứng, phần mềm máy tính và công nghệ giao tiếp. cung cấp các cấu phần phần cứng, phần mềm của hệ thống như một phần các dịch vụ tổng thể của họ hoặc các cấu phần này có thể được cung cấp bởi bên thứ ba. Cài đặt hệ thống, đào tạo, hướng dẫn và trợ giúp khách hàng của hệ thống. Quản lý và điều hành hệ thống máy tính của khách hàng và/hoặc công cụ xử lý dữ liệu; các hoạt động chuyên gia và các hoạt động khác có liên quan đến máy vi tính.	6202

44.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và máy vi tính khác chưa được phân loại vào đâu như: khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm. Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu Đào tạo công nghệ thông tin - Dịch vụ quản trị, bảo quản, bảo trì hoạt động của phần mềm về hệ thống thông tin; - Dịch vụ tư vấn, đánh giá, thẩm tra chất lượng phần mềm; - Dịch vụ tư vấn, xây dựng dự án phần mềm; - Dịch vụ tư vấn định giá phần mềm; - Dịch vụ chuyển giao công nghệ phần mềm; - Dịch vụ tích hợp hệ thống; - Dịch vụ bảo đảm an toàn cho sản phẩm phần mềm, hệ thống thông tin; - Dịch vụ phân phối, cung cấp sản phẩm phần mềm	6209
45.	Cho thuê xe có động cơ	7710
46.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
47.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
48.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);	4659
49.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
50.	Sản xuất thiết bị truyền thông Chi tiết: sản xuất ăngten thu phát;	2630
51.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
52.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
53.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
54.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
55.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
56.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641

57.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
58.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ dược phẩm)	4649
59.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
60.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản Tư vấn và Quản lý bất động sản Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản	6820
61.	Đại lý du lịch	7911
62.	Chuyển phát	5320
63.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
64.	Xuất bản phần mềm Chi tiết : Sản xuất phần mềm	5820
65.	Hoạt động viễn thông không dây (không bao gồm thiết lập mạng và kinh doanh hạ tầng bưu chính viễn thông);	6120
66.	Dịch vụ đóng gói	8292
67.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
68.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết : Bán buôn quặng kim loại Bán buôn sắt, thép	4662
69.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
70.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ;	1629
71.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
72.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
73.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
74.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
75.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
76.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
77.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo công nghệ thông tin	8559
78.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
79.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733

80.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện: ở tất cả các công trình nhà ở và dân dụng như: đường dây thông tin liên lạc, cột ăngten, mạng máy tính và dây cáp truyền hình, bao gồm cả cáp quang học, chuông báo cháy, hệ thống báo chống trộm, tín hiệu điện và đèn trên phố;	4321
81.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
82.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
83.	Bán mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4541
84.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
85.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
86.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI THỊ THU TRANG	Thôn Phú Lâm, Xã Nam Hồng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Tổng số	50.000	500.000.000	5,000	151813876	
			Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000		
2	NGUYỄN THỊ XUYỀN	Thôn Tam Bảo, Xã Nam Hồng, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	25,000	B6523982	
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	25,000		
3	LÊ TIẾN HUY	Xóm Lũng, Xã Văn Luông, Huyện Tân Sơn, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	700.000	7.000.000.000	70,000	C3737359	
			Tổng số	700.000	7.000.000.000	70,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TIẾN HUY

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 02/05/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: C3737359

Ngày cấp: 26/07/2017

Nơi cấp: Cục Quản lý Xuất Nhập Cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Lũng, Xã Văn Lương, Huyện Tân Sơn, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 7/3 Ngõ 138 Hạ Đình, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội